

Sao A. Diên A. Hùng  
A. Ninh  
Heuh

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KONTUM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 48 /UBND-TH  
V/v chủ trương khảo sát, lập  
dự án đầu tư thủy điện  
ĐăkPru - Xã ĐăkNhoong-  
Huyện ĐăkGlei

KonTum, ngày 10 tháng 01 năm 2008

**Kính gửi:** Công ty cổ phần thủy điện ĐăkPru

Xét hồ sơ báo cáo xin phép đầu tư công trình thủy điện ĐăkPru - Xã ĐăkNhoong- Huyện ĐăkGlei do Công ty cổ phần thủy điện ĐăkPru trình ; đề nghị của Sở Công nghiệp tại văn bản số: 244/SCN-PKT, ngày 28/11/2007; Ý kiến của Ủy ban nhân dân huyện ĐăkGlei tại văn bản số: 290/UBND-CV, ngày 12/11/2007.

Căn cứ kết luận của Thường trực Tỉnh uỷ tại văn bản số: 1452-CV/VPTU, ngày 07/01/2008 về việc thống nhất chủ trương cho phép đầu tư các dự án thủy điện trên địa bàn.

Ủy ban nhân dân tỉnh KonTum thống nhất chủ trương cho phép Công ty TNHH Doanh Thương (nay là Công ty cổ phần thủy điện ĐăkPru) khảo sát và lập dự án đầu tư công trình thủy điện ĐăkPru - Xã ĐăkNhoong- Huyện ĐăkGlei.

**Các thông số cơ bản của công trình (theo báo cáo xin phép đầu tư):**

- Qui mô : Công suất lắp máy 05 MW .
- Tổng vốn đầu tư 98,5 tỷ đồng.
- Địa điểm đầu tư : Xã ĐăkNhoong- Huyện ĐăkGlei (15<sup>0</sup>03'30" đến 15<sup>0</sup>03'30" vĩ độ Bắc ; 107<sup>0</sup>40'48" đến 107<sup>0</sup>41'15" kinh độ Đông ) .
- Ảnh hưởng của công trình (theo biên bản làm việc giữa chủ đầu tư và các ngành chức năng thuộc huyện ĐăkGlei và đã được UBND huyện ĐăkGlei xác nhận tại văn bản 290/UBND-CV, ngày 12/11/2007) là: 29,3 ha, trong đó:
  - + Diện tích lúa rẫy 3 ha.
  - + Diện tích trồng mỳ : 2 ha.
  - + Diện tích đất trồng 24,3 ha.
  - + Không ảnh hưởng đến nhà dân và các công trình xung quanh.
- Đã có văn bản số: 4031/CV-EVN-KH của tập đoàn điện lực Việt Nam về chấp thuận mua bán điện .
- Đã có cam kết của Chi nhánh công ty dầu khí tại Đà Nẵng về cho vay vốn đầu tư công trình .

**Các yêu cầu đối với chủ đầu tư :**

- Chủ đầu tư và đơn vị tư vấn rà soát, kiểm tra diện tích chiếm đất của công trình gây nên (kể cả công trình chính ; công trình phụ trợ; kênh dẫn ; đường dây tải điện. Chú ý: Cụ thể diện tích đất sản xuất, đất ở; đất rừng (phân loại rừng: phòng hộ, sản xuất và trạng thái rừng); tác động đến các công trình

khác đã và đang đầu tư trong phạm vi ảnh hưởng của công trình. Xây dựng phương án khai hoang đất sản xuất cho nhân dân và đất tái định cư cho nhân dân (nếu có). Nếu liên quan đến rừng, phải thực hiện nghiêm theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT tại văn bản số: 2941/BNN-HTX, ngày 25/10/2007.

- Trên cơ sở số liệu như đã nêu trên, chủ đầu tư trình các sở : Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài nguyên - Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện ĐăkGlei và các đơn vị liên quan thẩm tra và trình UBND tỉnh xem xét.

- Thực hiện đúng qui định tại Quyết định số 30/2006/QĐ-BCN, ngày 31/8/2006 của Bộ Công nghiệp; các quy định hiện hành có liên quan và văn bản số 1133/UBND-TH, ngày 12/6/2007 của UBND tỉnh KonTum về Quy định nhằm tăng cường công tác quản lý các dự án thủy điện vừa và nhỏ trên địa bàn và tạo điều kiện để nhân dân tham gia góp vốn đầu tư công trình thủy điện vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo văn bản số 1979/UBND-TH, ngày 20/9/2007 của UBND tỉnh Kon Tum.

- Sau 09 tháng kể từ ngày có chủ trương, nếu chưa hoàn thành, thì văn bản cho phép khảo sát, lập dự án đầu tư công trình thủy điện nêu trên không còn hiệu lực thi hành; UBND tỉnh không bồi hoàn mọi thiệt hại do nhà đầu tư đã thực hiện.

Ủy ban nhân dân tỉnh KonTum báo đề các đơn vị liên quan biết, triển khai/.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ủy ban nhân dân huyện ĐăkGlei
- Sở Công nghiệp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài nguyên - Môi trường
- Lưu VT-TH

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

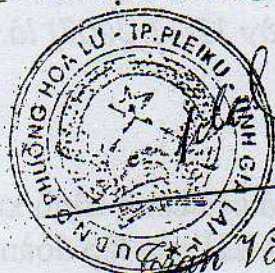
**CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**

Ngày: 25 Tháng 01 năm 2007

CHỦ TỊCH UBND P.HOA



*Trần Văn Phúc*



**Trần Quang Vinh**